TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUYÊN HẢI
TỈNH TRÀ VINH

Số: 12/2024/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Duyên Hải, ngày 02 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 86/2024/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Kim Thị P, sinh ngày 01/01/1996.

Địa chỉ: Ấp H, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 01/01/1996.

Địa chỉ: Ấp H, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Kim Thị P và anh Nguyễn Văn Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Kim Thị P được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Minh H, sinh ngày 11/11/2018.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Kim Thị P và anh Nguyễn Văn Đ thỏa thuận, anh Đ đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Minh H, sinh ngày 11/11/2018 mỗi tháng 3.000.000 (Ba triệu) đồng cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi. Thời gian

cấp dưỡng kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu Thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn lại phải thi hành theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Anh Nguyễn Văn Đ được quyền lui tới thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cấm hay cản trở.

Vì lợi ích con chung, trong quá trình chăm sóc và nuôi dưỡng, chị Kim Thị P và anh Nguyễn Văn Đ được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Kim Thị P và anh Nguyễn Văn Đ trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Chị Kim Thị P tự nguyện chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân và gia đình và 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị P đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0001871 ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thảo